

Bản án số: 332/2017/DS-ST

Ngày: 12-7-2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí
2. Bà Trần Thị Mai Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2017/TLST- DS ngày 21/02/2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 649/2017/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 867/2017/QĐST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A; trụ sở chính: đường M, Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; trụ sở chi nhánh: đường H, phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Cẩm T; trú tại: Đường B, phường C, thành phố D, tỉnh Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số: 1916/QĐ-DAB-PC ngày 17 tháng 10 năm 2016).

- Bị đơn: Ông Lê Hùng A; địa chỉ cư trú: Đường C, Phường D, quận E Thành phố Hồ Chí Minh;

(Phiên tòa có mặt bà T, vắng mặt ông A)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 27 tháng 12 năm 2016, lời khai ngày 10 tháng 5 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên Ngân hàng TMCP A do Bà Võ Thị Cẩm T là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 24/3/2009 Ông Lê Hùng A có ký với Ngân hàng TMCP A về việc đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 10479/TC24/2009, số tài khoản là 0102127487, tổng hạn mức cấp tín dụng là 9.500.000 (Chín triệu năm trăm ngàn) đồng, lãi suất: 12.84%/năm, thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 24/3/2009.

Sau khi hết hạn hợp đồng dịch vụ thấu chi ngày 24/3/2010 Ông Lê Hùng A không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Ngân hàng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Ông Lê Hùng A thanh toán tổng số tiền tính đến ngày 11 tháng 7 năm 2017 là 24.114.557 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 9.436.205 đồng, lãi trong hạn: 1.219.426 đồng, lãi quá hạn: 13.458.926). Ngân hàng yêu cầu ông A thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Ông Lê Hùng A mặc dù đã được Tòa án tổng đạt đến tòa lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cấp, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử vụ án nhưng ông A không đến. Do đó, Tòa án không lấy lời khai của ông A cũng như không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như trên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 BLTTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 và Điều 234 BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Ông Lê Hùng A phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP A là 24.114.557 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Lê Hùng A có ký giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 10479/TC24/2009 với Ngân hàng TMCP A, số tài khoản là 0102127487, tổng hạn mức cấp tín dụng là 9.500.00 đồng (Chín triệu năm trăm ngàn) đồng, lãi suất: 12.84%/năm, thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 24/3/2009. Do đó có cơ sở xác định giữa ông A và Ngân hàng TMCP A có giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản như quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Do ông A không trả tiền đúng hạn nên Ngân hàng TMCP A khởi kiện. Ông A thường trú tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ cho ông A nhưng ông A đã vắng mặt đến lần thứ hai. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông A.

[3]. Về yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn, giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 10479/TC24/2009 mà ông A ký với Ngân hàng TMCP A và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở để khẳng định: Ngân hàng TMCP A có cấp hạn mức thấu chi cho ông A với số tiền là 9.500.00 đồng (Chín triệu năm trăm ngàn) đồng, lãi suất: 12.84%/năm, thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 24/3/2009.

Sau khi hết hạn hợp đồng dịch vụ thấu chi ông A đã không thanh toán hết số tiền gốc và lãi đã sử dụng cho Ngân hàng. Do ông A vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu ông A phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền là 24.114.557 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 9.436.205 đồng, lãi trong hạn: 1.219.426 đồng, lãi quá hạn: 13.458.926 đồng). Như vậy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở phù hợp với quy định tại các Điều 280, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc ông A phải có trách nhiệm trả số nợ trên cho

Ngân hàng TMCP A, thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của Ngân hàng TMCP A được chấp nhận nên ông A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.205.728 đồng. Hoàn tiền tạm nộp án phí cho Ngân hàng TMCP A là 493.288 đồng theo biên lai thu số 0017836 ngày 21/02/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A do Bà Võ Thị Cẩm T làm đại diện đối với bị đơn Ông Lê Hùng A.

- Buộc Ông Lê Hùng A phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 24.114.557 (Hai mươi bốn triệu một trăm mười bốn ngàn năm trăm năm mươi bảy) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Từ ngày 12/7/2017 ông A còn phải trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận với Ngân hàng TMCP A trong giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 10479/TC24/2009 ngày 24/3/2009.

Thi hành tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.205.728 (Một triệu hai trăm linh năm ngàn bảy trăm hai mươi tám) đồng.

Hoàn tiền tạm nộp án phí cho Ngân hàng TMCP A là 493.288 (Bốn trăm chín mươi ba ngàn hai trăm tám mươi tám) đồng theo biên lai thu số 0017836 ngày 21/02/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Ngân hàng TMCP A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Hùng A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ